

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 345/TTr-CP và Đề án số 346/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 439/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La

Trên cơ sở Đề án số 346/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Chung (thị xã Mộc Châu) và xã Đoàn Kết thành xã mới có tên gọi là **xã Đoàn Kết**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Khừa và xã Lóng Sập thành xã mới có tên gọi là **xã Lóng Sập**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Xuân và xã Chiềng Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Sơn**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lóng Luông, Chiềng Yên, Mường Men và Vân Hồ thành xã mới có tên gọi là **xã Vân Hồ**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Tè, Liên Hòa, Quang Minh và Song Khủa thành xã mới có tên gọi là **xã Song Khủa**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Khoa, Suối Bàng và Tô Múa thành xã mới có tên gọi là **xã Tô Múa**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Xuân và xã Xuân Nha thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Nha**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mường Giàng và các xã Chiềng Bàng, Chiềng Khoang, Chiềng Ôn thành xã mới có tên gọi là **xã Quỳnh Nhai**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Khay, Cà Nàng và Mường Chiên thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Chiên**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Pá Ma Pha Khinh và xã Mường Giôn thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Giôn**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nậm Ét và xã Mường Sai thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Sai**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thuận Châu và các xã Phổng Ly, Thôm Mòn, Tông Lạnh, Chiềng Pắc thành xã mới có tên gọi là **xã Thuận Châu**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Ngâm, Nong Lay, Tông Cọ và Chiềng La thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng La**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Bôm, Púng Tra và Nậm Lầu thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Lầu**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bản Lầm, Bon Phặng và Muối Nọi thành xã mới có tên gọi là **xã Muối Nọi**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Liệp Tè, Bó Mười và Mường Khiêng thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Khiêng**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Co Tông, Pá Lông và Co Mạ thành xã mới có tên gọi là **xã Co Mạ**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phổng Lái và xã Chiềng Pha thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Thuận**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phổng Lập và xã Mường É thành xã mới có tên gọi là **xã Mường É**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã É Tông và xã Long Hẹ thành xã mới có tên gọi là **xã Long Hẹ**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ít Ong và các xã Nậm Păm, Chiềng San, Chiềng Muôn, Mường Trai, Pi Toong thành xã mới có tên gọi là **xã Mường La**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nậm Giôn, Hua Trai và Chiềng Lao thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Lao**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Chùm, Tạ Bú và Mường Bú thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Bú**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Ân, Chiềng Công và Chiềng Hoa thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Hoa**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bắc Yên và các xã Phiêng Ban, Hồng Ngải, Song Pe thành xã mới có tên gọi là **xã Bắc Yên**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Làng Chếu, Háng Đồng và Tà Xùa thành xã mới có tên gọi là **xã Tà Xùa**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Khoa, Hua Nhàn và Tạ Khoa thành xã mới có tên gọi là **xã Tạ Khoa**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hang Chú và xã Xím Vàng thành xã mới có tên gọi là **xã Xím Vàng**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chim Vàn và xã Pắc Ngà thành xã mới có tên gọi là **xã Pắc Ngà**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phiêng Côn và xã Chiềng Sại thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Sại**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Quang Huy và các xã Huy Hạ, Huy Tường, Huy Tân, Huy Thượng thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Yên**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tường Phù, Suối Bau, Sập Xa và Gia Phù thành xã mới có tên gọi là **xã Gia Phù**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tường Thượng, Tường Phong, Tường Tiến và Tường Hạ thành xã mới có tên gọi là **xã Tường Hạ**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Thái, Tân Lang và Mường Cơi thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Cơi**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Do, Mường Lang và Mường Bang thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Bang**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Phong, Nam Phong và Tân Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phong**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đá Đỏ và xã Kim Bon thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Bon**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Yên Châu và các xã Chiềng Đông, Chiềng Sàng, Chiềng Păn, Chiềng Khoi, Sập Vạt thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Châu**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tú Nang, Mường Lựm và Chiềng Hạc thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Hạc**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Tương và xã Lóng Phiêng thành xã mới có tên gọi là **xã Lóng Phiêng**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng On và xã Yên Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Sơn**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Ban, Chiềng Kheo, Chiềng Dong, Chiềng Ve và Chiềng Mai thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Mai**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hát Lót, xã Hát Lót và xã Cò Nòi thành xã mới có tên gọi là **xã Mai Sơn**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nà Ót, Chiềng Lương và Phiêng Păn thành xã mới có tên gọi là **xã Phiêng Păn**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Bằng, Mường Bon và Chiềng Mung thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Mung**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Nọi và xã Phiêng Cầm thành xã mới có tên gọi là **xã Phiêng Cầm**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Chung (huyện Mai Sơn) và xã Mường Chanh thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Chanh**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nà Bó và xã Tà Học thành xã mới có tên gọi là **xã Tà Học**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Chăn và xã Chiềng Sung thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Sung**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Pú Bấu, Chiềng En và Bó Sinh thành xã mới có tên gọi là **xã Bó Sinh**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mường Sai và xã Chiềng Khương thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Khương**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Cang và xã Mường Hung thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Hung**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mường Cai và xã Chiềng Khoong thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Khoong**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đứa Mòn và xã Mường Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Lâm**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chiềng Phung và xã Nậm Ty thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Ty**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Sông Mã và xã Nà Nhịu thành xã mới có tên gọi là **xã Sông Mã**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nậm Mẩn và xã Huổi Một thành xã mới có tên gọi là **xã Huổi Một**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Hưng và xã Chiềng Sơ thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Sơ**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Và, Nậm Lạnh và Sốp Cộp thành xã mới có tên gọi là **xã Sốp Cộp**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Dồm Cang, Sam Kha và Púng Bánh thành xã mới có tên gọi là **xã Púng Bánh**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Quyết Thắng, Quyết Tâm, Chiềng Lễ và Tô Hiệu thành phường mới có tên gọi là **phường Tô Hiệu**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Chiềng An, xã Chiềng Xôm và xã Chiềng Đen thành phường mới có tên gọi là **phường Chiềng An**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Chiềng Cơi, xã Hua La và xã Chiềng Cọ thành phường mới có tên gọi là **phường Chiềng Cơi**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Chiềng Sinh và xã Chiềng Ngần thành phường mới có tên gọi là **phường Chiềng Sinh**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Mộc Ly, phường Mường Sang và xã Chiềng Hắc thành phường mới có tên gọi là **phường Mộc Châu**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Sang và phường Mộc Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Mộc Sơn**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Minh và phường Vân Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Vân Sơn**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cờ Đỏ và phường Thảo Nguyên thành phường mới có tên gọi là **phường Thảo Nguyên**.

69. Sau khi sắp xếp, tỉnh Sơn La có 75 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 67 xã và 08 phường; trong đó có 60 xã, 08 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 07 xã không thực hiện sắp xếp là các xã Mường Lạn, Phiêng Khoài, Suối Tọ, Ngọc Chiến, Tân Yên, Mường Bám, Mường Lèo.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 346/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Sơn La, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Sơn La;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn